TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
----***---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2024/HSST
Ngày: 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Đăng
Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Dương Văn Xuyên
2- Ông Nguyễn Hải Đăng
- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Thư ký TAND huyện Sóc Sơn.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà***: Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/HSST ngày 01 tháng 03 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vương Xuân S, sinh năm 1995 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; con ông Vương Xuân G, sinh năm 1964 và bà Trần Thị N, sinh năm 1965; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 18/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

2. Họ và tên: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; vợ Nguyễn Thị Ngọc Kh, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2020. Tiền án,

tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 18/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

3. Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; con ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1951 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1957; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 18/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

4. Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 2000 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 và bà Dương Thị Kh, sinh năm 1977; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 18/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

5. Họ và tên: Nguyễn Đức Th, sinh năm 2003 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 7/12; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 18/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

6. Họ và tên: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 2003 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1975; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 18/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

7. Họ và tên: Nguyễn Đăng Tr, sinh năm 2003 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn K, xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Đức D – (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 18/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 15/12/2023, Vương Xuân S, Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Th đến quán Internet của Nguyễn Tuấn A ở thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn để chơi điện tử. Khoảng 22h00 cùng ngày, Tuấn A rủ S, Tr, Tr, T, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Th chơi đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" tại phòng ngủ ở quán Internet, mọi người cùng đồng ý. Tuấn A trải chăn ra phòng ngủ và bảo S đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân để mọi người cùng đánh bạc. Sau đó Tuấn A, S, Trắc, Tr, T, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Th cùng tham gia đánh bạc. Khi đánh bạc mọi người cùng thống nhất, mỗi người bỏ ra 10.000đ để cược trước khi vào chơi, sau đó sẽ chia cho mỗi người 03 quân bài. Người làm chủ (người thắng ở ván trước) sẽ được đánh trước. Người chơi sẽ căn cứ vào số điểm của bài mình để lựa chọn dừng chơi (úp bài) hay tiếp tục cược với những người khác (tố), số tiền tiếp tục cược không quá 50.000đ. Kết quả, ai là người cược đến cùng và là người có số điểm cao nhất là người thắng và được thu toàn bộ số tiền cược trên mặt bạc. Qúa trình đánh bạc không có ai cảnh giới, không ai thu tiền hồ. Khi tham gia đánh bạc Sơn có 5.000.000đ, đánh bạc thắng được 200.000đ; Nguyễn Văn Th có 700.000đ, đánh bạc thắng 2.710.000đ; T có 500.000đ, đánh bạc thua 420.000đ; Nguyễn Đức Th có 450.000đ, đánh bạc thua 420.000đ; Tr có 400.000đ, đánh bạc thắng 60.000đ; Tr có 400.000đ, đánh bạc thu 220.000đ; Tuấn A có 300.000đ, đánh bạc hòa không thua không thắng. Khoảng 23h30 cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thì bị Công an huyện Sóc Sơn phát hiện bắt giữ.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Công an đã thu giữ 9.700.000đ; 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chăn bằng vải.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Vương Xuân S, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Tr về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Tuấn A áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Xuân S, Nguyễn Tuấn A mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Tr mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng. Vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 9.700.000đ, tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chăn vải. Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Các bị cáo nhất trí quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không bị cáo nào có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Vương Xuân S, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Tr đều nhận ra hành vi sai trái của mình và mong được sự khoan hồng, đều đề nghị được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A, Vương Xuân S, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Đánh bạc" của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án đã được thu giữ, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23h30 ngày 15/12/2023, tại quán Internet của Nguyễn Tuấn A ở thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ,

huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Tuấn A, Vương Xuân S, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Đăng Tr, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Tr đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "Liêng" và bị phát hiện bắt giữ quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 9.700.000đ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", phạm vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Trong vụ án này các bị cáo đều là người cùng thôn Kim Thượng, xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, tuy nhiên với bản tính ham chơi, ham lợi vật chất đỏ đen nên đã tụ tập nhau và rủ nhau đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, đặc biệt hiện nay tệ nạn về cờ bạc diễn ra rất phổ biến, ảnh hưởng đến kinh tế của các gia đình, từ tệ nạn về cờ bạc phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác về các loại tội chiếm đoạt tài sản, như trộm cắp tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản … . Vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật, nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Nguyễn Tuấn Alà người quan trọng nhất, khởi sướng, rủ rê các bị cáo đánh bạc, sử dụng quán Internet của mình do mình quản lý làm nơi đánh bạc, là người bảo Vương Xuân S đi mua bài tú lơ khơ chuẩn bị dụng cụ để sử dụng đánh bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc tích cực, khi tham gia đánh bạc có 300.000đ. Đối với Vương Xuân S là người có vai trò quan trọng thứ hai, là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, trực tiếp đi mua bài tú lơ khơ để sử dụng đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc tích cực, khi tham gia đánh bạc có số tiền 5.000.000đ là người có số tiền cao nhất trong đám bạc, tính chất sát phạt cao nhất. Vì vậy bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Vương Xuân S phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo khác trong cùng vụ án.

Đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Đăng Tr là các đồng phạm trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc tích cực, khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Th có 700.000đ, Nguyễn Thanh T có 500.000đ, Nguyễn Đức Th có 450.000đ, Nguyễn Văn Tr có 440.000đ, Nguyễn

Đăng Tr có 400.000đ. Vì vậy các bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với vai trò tham gia đồng phạm của mình.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với Nguyễn Tuấn A có ông nội là Nguyễn Đình Gi có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất bột phát, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Về nhân thân đều là những người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Do vậy, không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, như vậy cũng có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo sau này.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ". Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bổ sung mỗi bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[4]. Vật chứng: Đối với số tiền 9.700.000đ, đây là số tiền sử dụng vào việc phạm tội đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chăn vải, đây là dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A, Vương Xuân S, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Đăng Tr, phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Tuấn A áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

1. Nguyễn Tuấn A 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng. Thời hạn thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Vương Xuân S 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng. Thời hạn thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Nguyễn Văn Th 07 (*bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Nguyễn Thanh T 07 (*bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Nguyễn Đức Th 07 (*bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Nguyễn Văn Tr 07 (*bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Nguyễn Đăng Tr 07 (*bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Vương Xuân S, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Đăng Tr cho UBND xã Kim L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tuấn A, Vương Xuân S, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Đăng Tr mỗi bị cáo 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.700.000đ (*chín triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn*);

- Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chăn vải.

Số vật chứng trên theo biên bản giao vật chứng ngày 01/3/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn và Công an huyện Sóc Sơn, Hà Nội và Ủy nhiệm chi ngày 06/3/2024 tại Kho bạc Nhà nước huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A, Vương Xuân S, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Đăng Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng),* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKS huyện Sóc Sơn;*
- *Công an huyện Sóc Sơn;*
- *THA huyện Sóc Sơn;*
- *PC54 CA Hà Nội;*
- *UBND xã Kim Lũ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Minh Đăng